

Số: /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của 10 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám đa khoa Hợp Nhất thuộc Công ty TNHH Dược Phẩm, vật tư và thiết bị y tế Hợp Nhất (Địa chỉ: Số 09 đường Nguyễn Thị Lưu, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 18/PKĐKHN ngày 11/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 32; Giảm 01 người.**

2. Phòng khám đa khoa Thuận An thuộc Công ty TNHH Y Dược Thuận An (Địa chỉ: Thôn Cầu Đào, xã Nhân Thắng, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 131/CV-YDT ngày 26/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 64.**

3. Phòng khám đa khoa Tâm Đức thuộc Công ty TNHH y dược Tâm Đức Bắc Ninh (Địa chỉ: Khu phố Xuân Đài, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 2502/PKĐKTĐTS ngày 25/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 41; Bổ sung 01 người.**

4. Phòng khám đa khoa Bảo Sơn thuộc Công ty TNHH Y tế Bảo Sơn (Địa chỉ: Bảo Sơn, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh).

Danh sách đăng ký hành nghề số 02/CV-BAOSON ngày 27/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 12; Bổ sung 01 người; Giảm 01 người;**

5. Phòng khám đa khoa Thăng Long trực thuộc Công ty cổ phần y tế 108 Thăng Long (Địa chỉ: Số 308 TDP Bình Minh, xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 06/PKĐKTL ngày 27/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 57.**

6. Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 1 (Địa chỉ: Phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 06/DS-BVPBN1 ngày 12/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 150; Bổ sung 02 người.**



7. Bệnh viện Ung Bướu Bắc Ninh (Địa chỉ: Đường Phạm Ngọc Thạch, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 02/DS-BVUB ngày 26/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 192; Bổ sung 01 người.**

8. Bệnh viện Y học cổ truyền Bắc Ninh (Địa chỉ: Số 02 đường Nguyễn Danh Vọng, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 101/BV-TCHC ngày 26/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 155.**

9. Bệnh viện Đa khoa Hiệp Hòa (Địa chỉ: Thôn số 3, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 91/BVĐK-KHNV ngày 26/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 238; Bổ sung 01 người.**

10. Bệnh viện Đa khoa Yên Dũng (Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 03/BVĐK ngày 13/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 150; Bổ sung 01 người.**

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- 10 cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thu Hương

Số: /BVĐK

Yên Dũng, ngày 13 tháng 02 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Yên Dũng.
- Giấy phép hoạt động Khám bệnh, chữa bệnh: số 607/BN-GPHĐ, ngày 07/01/2026, địa chỉ hoạt động: Tổ dân phố 5, phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ các ngày trong tuần.
- Thông tin người đại diện pháp luật: Đặng Hữu Tuấn; Trình độ: Bác sĩ CKII Tổ chức Quản lý y tế; Điện thoại: 0965688885
- Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Đặng Hữu Tuấn; Số căn cước công dân 024069007374; CCHN số 000427/BG-CCHN; ngày cấp 08/02/2013, Phạm vi hành nghề: Khám bệnh chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa; Điện thoại: 0965688885
- Thông tin người lập biểu: Trần Thị Thu; Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ; Điện thoại: 0977305998.
- Báo cáo đăng ký hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 150; Số người hành nghề bổ sung: 01; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; Thôi hành nghề: 0.

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Đặng Hữu Tuấn	- Bác sĩ đa khoa (1998) - Bác sĩ CKI YHCT (2005) - CK II Tổ chức quản lý y tế (2017) - Siêu âm ổ bụng (2003); - Siêu âm Sản - Phụ khoa (2003); - Kỹ thuật ghi và đọc Điện tâm đồ cơ bản (2018) - Chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan virus B, C mạn tính.	Số 000427/BG-CCHN; ngày cấp 08/02/2013	Khám bệnh chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo.	Giám đốc/ Người chịu trách nhiệm CMKT	Khoa Nội; khoa Khám bệnh; Khoa CDHA-TDCN; Khoa Khám, chữa bệnh theo yêu cầu	Tháng 8/1990 (Theo Quyết định số 369/TCCB, ngày 06/8/1990)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
2	Hoàng Văn Hường	- Bác sĩ đa khoa (1999); - Bác sĩ CKI Mắt (2010). - CKII y tế công cộng (2017). - Tạo hình thẩm mỹ (năm 2013). - Phẫu thuật viên Phaco (2015). - Chẩn đoán hình ảnh trong Nhân khoa (2019); - Thiết bị đo kiểm, chẩn đoán tật khúc xạ mắt (2013)	số: 000202 /BG-CCHN ngày 14/12/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt; Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi (Bổ sung tại Quyết định số 1001/QĐ-SYT ngày 05/9/2014)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt; Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo.	Phó giám đốc trung tâm	Khoa Răng hàm mặt- Mắt- Tai mũi họng; khoa Khám bệnh	Ngày 01/9/2000 (Theo Quyết định số 259/QĐ-TTCCQ ngày 02/8/2000)	Từ 17h30 đến 21h00 thứ 2 đến thứ 6; Từ 7h00 đến 21h00 thứ 7, chủ nhật tại Phòng khám Chuyên khoa MẮT	
3	Nguyễn Văn Khánh	Đại học điều dưỡng (2012)	Số: 001806/BG-CCHN, ngày cấp: 31/10/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Ngạch điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Trưởng phòng	Phòng Điều dưỡng	Không	Không	
4	Trần Văn Chiến	- Y sỹ (năm 1998) - Bác sĩ đa khoa (2011) - Bác sĩ CKI Nội (năm 2017) - Điện tâm đồ cơ bản (năm 2015). - Kỹ thuật đo và đọc kết quả đo lưu huyết não (năm 2016) - Chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan B, C mạn tính (năm 2023).	số: 001815/BG - CCHN; ngày cấp 31 tháng 10 năm 2013	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ. Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Trưởng khoa	Khoa Khám bệnh	Ngày 26/5/1999 (Theo Công văn số: 07/CV-TCCQ)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
5	Trần Đức Hà	<ul style="list-style-type: none"> - Y sỹ sản nhi (năm 1993) - Bác sĩ đa khoa (2002) - Bác sĩ CKI Nội (2017) - Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa (2007) - Siêu âm ổ bụng tổng quát (2007). - Chẩn đoán và điều trị tăng huyết áp; các biến chứng của tăng huyết áp; Điện tâm đồ cơ bản (năm 2012). - Chẩn đoán và điều trị loãng xương; kỹ thuật đo và đọc mật độ xương (2016). - Kỹ thuật đo và đọc kết quả đo lưu huyết não (2016) - Chẩn đoán, điều trị bệnh đái tháo đường (năm 2022). - Chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan B, C mạn tính (2023). - Chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan virus B mạn tính (2023) 	số 000245/BG-CCHN; ngày cấp 17 tháng 12 năm 2012	<p>Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa không làm các thủ thuật chuyên khoa;</p> <p>Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi (bổ sung theo QĐ số: 1000/QĐ - SYT, ngày 05 tháng 9 năm 2014)</p>	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa không làm các thủ thuật chuyên khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Phó trưởng khoa	Khoa Khám bệnh	Ngày 01/7/1993(theo quyết QĐ: 174 - UBND); ngày 01/011995	không	
6	Nguy Thị Dung	- Đại học điều dưỡng Nam Định (2009)	Số: 001843/BG-CCHN; ngày cấp 31 tháng 10 năm 2013	Quy định tại quyết định số41/205/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch nhân viên y tế điều dưỡng./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Điều dưỡng trưởng khoa	Khoa Khám bệnh	Ngày 28-12-2009 theo quyết định số1872 /QĐ-SYT	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
7	Phùng Thị Chuyên	- Y sỹ sản nhi (1995); - Bác Sĩ đa khoa (2006); - Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao (2021); - Kỹ thuật điện tim cơ bản (2013) - Siêu âm tổng quát (2010)	Số: 0003829/BG-CCHN; ngày cấp 16/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ. Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh	Ngày 01/04/1995 (Theo Quyết định số: 05 QĐ ngày 21/01/1995	Không	
8	Nguyễn Duy Thanh	- Điều dưỡng (2011) - Y sỹ (2013) - Bác Sĩ Y khoa (2021) - Quản lý và điều trị bệnh đái tháo đường, kỹ thuật insulin (2015) - Chẩn đoán và điều trị bệnh lý tuyến giáp (2022) - Chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan B, C mạn tính (2023). - Điện tâm đồ cơ bản (2023)	Số: 0002897/BG-CCHN; ngày cấp 18 tháng 01 năm 2023	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ. Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh	Ngày 21/12/2011 (theo QĐ số: 2022 QĐ ngày 21/12/2011)	không	
9	Nguyễn Thị Đào	- Y sỹ sản nhi (1997) - Bác sĩ đa khoa (2009) - Bác sĩ CKI Tai- Mũi- Họng (2016) - Siêu âm sản (2009) - Siêu âm ổ bụng tổng quát (2011). - Thăm khám nội soi Tai- Mũi- Họng (2014) - Chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan B, C mạn tính (2023) - Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao (2021)	Số 0003792/BG - CCHN, ngày cấp 16 tháng 04 năm 2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; 'Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMH (bổ sung theo QĐ số 926/QĐ - SYT, ngày 31 tháng 07 năm 2017)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh ĐK; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh TMH	Không	Khoa Khám bệnh	01 tháng 01 năm 1999 (Theo Quyết định số quyết QĐ: 781/CV-TCCQ)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
10	Ong Thị Thủy	- TC Điều dưỡng (2010) - Đại học Điều dưỡng (2021)	Số giấy phép hành nghề: 001818 /BG - CCHN Ngày cấp: 31/10/2013	Quy định tại quyết định số 41/205/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch nhân viên y tế điều dưỡng./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh	Ngày 01/8/2010 theo quyết định số 4013 / QĐ- UBND	Không	
11	Hoàng Thị hằng	-TC Điều dưỡng (2008) - Đại học Điều dưỡng (2018)	Số Giấy phép hành nghề: 001845/BG - CCHN Ngày cấp: 31/10/2013	Quy định tại quyết định số 41/205/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch nhân viên y tế điều dưỡng./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh	Ngày 01/01/2009 Theo quyết định số 1819/QĐ- SYT ngày 25/12/2008	Không	
12	Nguyễn Thị Thu Hằng	- TC Y sỹ sản nhi (1998) - Cao Đẳng Điều dưỡng (2020)	Số 000696 /BG - GPHN Ngày cấp: 26/02/2025	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh	Ngày 01/02/199 (Theo Quyết định số 01/QĐ-SYT BG ngày 25/12/2008)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
13	Trần Văn Thắng	- Y sỹ (năm 2011): - Đại học điều dưỡng (2021)	Số: 007070/BG-CCHN ngày cấp 12/08/2022	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh	Ngày 01/08/2012 (Theo Quyết định số 627/QĐ ngày 24/7/2012)	không	
14	Vũ Thị Điệp	- Nữ hộ sinh trung cấp (2003) - Đại học Điều dưỡng (2017)	Số: 001829/BG-CCHN ngày cấp 31 tháng 10 năm 2013	Quy định tại thông tư số 12/2011 TT- BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh	Ngày 28/06/2004 (Theo Quyết định số 333/QĐ ngày 28/06/2004)	không	
15	Trần Thị Hồng Nhung	- Điều dưỡng trung cấp (2016) - Điều dưỡng cao đẳng (2020)	Số: 006435/BG-CCHN ngày cấp 25 tháng 8 năm 2017	Quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y ./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh	Ngày 20-11-2022 (Theo Quyết định số 2717/QĐ-SNV)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
16	Thân Văn Tiến	- Y sỹ (năm 2001) - Bác sĩ đa khoa (2013) - Điện tâm đồ cơ bản (năm 2014). - Kỹ thuật đo và đọc kết quả đo lưu huyết não (2016) - Quản lý và điều trị bệnh phổi nghẽn mạn tính và Hen phế quản; Kỹ thuật đo và đọc phân tích chức năng hô hấp (2015) - Chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan B, C mạn tính (2023). - Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao (2022)	số: 0004269/BG - CCHN; ngày cấp 29 tháng 06 năm 2015	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ. Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào	Phó trưởng khoa	Khoa Khám bệnh	Ngày 14/02/2005 (Theo Quyết định số: 24/QĐ-SNV)	không	
17	Nguyễn Thị Hồng Vân	- Trung cấp điều dưỡng (2009) - Đại học điều dưỡng (2018)	số: 001807/BG - CCHN; ngày cấp 31 tháng 10 năm 2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh	Ngày 01/8/2010 (Theo Quyết định số : 868/QĐ-SNV)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
18	Thân Thị Thảo	Cao đẳng điều dưỡng (2014)	số: 006565/BG - CCHN, ngày cấp 06 tháng 11 năm 2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh	Ngày 10/4/2024 (Theo Quyết định số 425/QĐ-SNV)	không	
19	Nguyễn Thị Hiền	Cao đẳng hộ sinh (2019)	số: 001830/BG - CCHN, ngày cấp 31 tháng 10 năm 2013	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ y tế về quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh	30 tháng 8 năm 2011(Theo Quyết định số 1129/QĐ-SYT)	không	
20	Nguyễn Văn Ba	- Bác sĩ đa khoa (2010); - Bác sĩ định hướng chuyên khoa Tai mũi họng (2014) - Bác sĩ CKI Tai mũi họng (2018). - Kỹ thuật khám nội soi Tai Mũi Họng (2014). - Phẫu thuật nội soi mở các xoang sàng, xoang hàm, khe giữa (2022)	số 001823 BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013.	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng (bổ sung QĐ số 6249/QĐ-SYT, ngày 07/11/2016)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh Tai mũi họng; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào	Phó Trưởng khoa phụ trách khoa	Khoa Răng hàm mặt- Mắt- Tai mũi họng; Khoa Khám bệnh	Ngày 01/10/2010 (Theo Quyết định số 1738/QĐ – SNV ngày 28/9/2010)	Từ 17h30 đến 21h00 thứ 2 đến thứ 6; Từ 7h00 đến 18h00 thứ 7, chủ nhật tại Phòng khám Chuyên khoa Tai Mũi Họng Bác sĩ Ba	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
21	Dương Thu Hằng	Đại học điều dưỡng (2010)	số: 000349/BG-CCHN; ngày cấp : 08/3/2013.	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Điều dưỡng trưởng khoa	Khoa Răng hàm mặt- Mắt- Tai mũi họng; Khoa Khám bệnh	Ngày 01/01/2011 theo quyết định số 1960/QĐ-SNV ngày 24/12/2010	Không	
22	Dương Ngọc Tân	- Bác sĩ đa khoa (2006), - Bác sĩ định hướng Răng hàm mặt (2014). - Chứng chỉ chỉnh hình Răng Hàm Mặt (2018). - Chứng chỉ cấy ghép IMPLANT (2022)	số: 0004037 /BG-CCHN ngày cấp 24/4/2015.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt (bổ sung số QĐ 1109/QĐ-SYT ngày 30/7/2018)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa RHM; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào	không	Khoa Răng hàm mặt- Mắt- Tai mũi họng; Khoa Khám bệnh	Ngày 15/01/1999 (Theo Quyết định số 17/ TCCB ngày 15/01/1999)	Từ 17h30 đến 21h00 thứ 2 đến thứ 6; Từ 7h00 đến 21h00 thứ 7, chủ nhật tại Phòng khám Nha khoa Ngọc Tân	
23	Dương Thị Hạ	- Bác sĩ y đa khoa (2013); - Bác sĩ CKI Nhân khoa (2024), - Định hướng chuyên khoa mắt (2017). - Kỹ thuật đo và đọc kết quả đo lưu huyết não (2016) -Phẫu thuật mộng ghép kết mạc rìa tự thân (2017)	số: 0004873 /BG-CCHN; ngày cấp 31/8/2015.	Khám bệnh, chữa bệnh hệ nội nhi; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt (bổ sung Quyết định số 468/QĐ-SYT ngày 18/3/2019)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội nhi; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào	không	Khoa Răng hàm mặt- Mắt- Tai mũi họng; Khoa Khám bệnh	HĐLĐ số 11/HĐLV-BV ngày 01/11/2013	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
24	Trương Hoàng Nam	Bác sĩ y khoa (2022)	Số 000572/BN-GPHN; Ngày cấp 23/7/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ y khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Răng hàm mặt- Mắt- Tai mũi họng; Khoa Khám bệnh	Ngày 02/5/2024 (Theo Quyết định số 2075/QĐ-SNV, ngày 03/12/2024)	Không	
25	Nguyễn Thị Nhung	Bác sĩ y khoa (2024)	Số 001045/BN-GPHN; Ngày cấp 30/12/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ y khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Răng hàm mặt- Mắt- Tai mũi họng; Khoa Khám bệnh	09/10/2024 (theo QĐ số 799/QĐ-TTYT ngày 08/10/2024)	Không	
26	Lê Thị Loan	-Trung cấp điều dưỡng (2010). - Đại học điều dưỡng (2020)	số 001821/BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013.	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Răng hàm mặt- Mắt- Tai mũi họng; Khoa Khám bệnh	Ngày 28/6/2011 QĐ số 839/QĐ-SNV .QĐ số 1636/QĐ-UBND ngày 07/7/2011	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
27	Trần Thị Hậu	- Trung cấp y sĩ đa khoa (2011). - Đại học điều dưỡng (2021).	số 008772 /BG-CCHN; ngày 18/01/2023	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Răng hàm mặt- Mắt- Tai mũi họng; Khoa Khám bệnh	Ngày 01/11/2012 theo QĐ số 2226/ QĐ-SNV ngày 24/10/2012	Không	
28	Nguyễn Thảo Hiền	Cao đẳng điều dưỡng (2022)	số 000143/BG-CCHN; ngày cấp 08/05/2024	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Răng hàm mặt- Mắt- Tai mũi họng; Khoa Khám bệnh	HĐLĐ số 51/2024/HĐL V-TTHYT ngày 23/10/2024	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
29	Hoàng Thị Ngọc Lan	Đại học điều dưỡng (2020)	Số 008543/BG-CCHN; ngày cấp 02/08/2022	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp 'Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Răng hàm mặt- Mắt- Tai mũi họng; Khoa Khám bệnh	Ngày 21/05/2021 (Theo QĐ số: 2965/QĐ-SNV ngày 19/5/2021)	không	
30	Tống Thị Hà	Đại học điều dưỡng (2014)	Số 006008/BG-CCHN; ngày cấp 25/01/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám, chữa bệnh theo yêu cầu; Khoa Khám bệnh	Ngày 22/01/2016 (Theo HĐLĐ 15/HĐLĐ-BV ngày 22/01/2016)	Không	
31	Nguyễn Thị Nga	- Cao đẳng hộ sinh (2008)	Số 001826/BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013	Hộ sinh viên (Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/03/2021 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám, chữa bệnh theo yêu cầu; Khoa Khám bệnh	Ngày 23/12/2008 (Theo QĐ 1634/QĐ-SNV ngày 23/12/2008)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
32	Dương Văn Lâm	<ul style="list-style-type: none"> - Bác sĩ đa khoa (2006) - Bác sĩ CKI Nội khoa (2014) - Chuyên khoa cơ bản Hồi sức cấp cứu (2025) - Chẩn đoán, điều trị và quản lý viêm gan B,C mạn tính (2023) - Kỹ thuật đo và đọc kết quả lưu huyết não (2016). - Thận nhân tạo cơ bản (2023). - Quản lý và điều trị bệnh Đái tháo đường kỹ thuật tiêm Insulin (2015) 	Số 001796/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ. Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Trưởng khoa	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Ngày 01/3/2007 (theo QĐ36/QĐ-SNV ngày 26/02/2007)	Không	
33	Tạ Thị Thu Hoài	<ul style="list-style-type: none"> - Bác sĩ đa khoa (2015) - Bác sĩ CKI Nội khoa (2021) - Cấp cứu nhi nâng cao (2017) - Điện tâm đồ cơ bản (2021) - Chẩn đoán, điều trị và quản lý viêm gan B,C mạn tính (2023) - Chẩn đoán và điều trị đái tháo đường (2022) 	Số 006419/BG-CCHN ngày cấp 25/08/2017	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Phó trưởng khoa	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc; Khoa khám bệnh	Ngày 22/01/2016 (theo Hợp đồng lao động số 11/HĐLD-BV)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
34	Phạm Thị Thảo	- Điều dưỡng TC (2006) - Điều dưỡng đại học (2013) - Cấp cứu cơ bản (2015)	Số 001857/BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013	Thực hiện theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Điều dưỡng trưởng	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Ngày 02/05/2006 (theo QĐ số 353/QĐ-SNV)	Không	
35	Nguyễn Huy Biên	- Y sỹ đa khoa (2011) - Bác sỹ y khoa (2019) - Thận nhân tạo cơ bản (2023) - Xử lý nước trong thận nhân tạo (2023) - Kỹ thuật HDF online (2023)	Số008426/BG-CCHN ngày cấp 26/04/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thận nhân tạo; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc; Khoa khám bệnh	Ngày 03/05/2024(theo QĐ số 539/QĐ-SNV ngày 02/05/2024)	Không	
36	Đỗ Quốc Khánh	Bác sỹ Y khoa (2023)	Số 000570/BN-GPHN, Ngày cấp 23/7/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ y khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc; Khoa khám bệnh	Ngày 02/5/2024 (Theo Quyết định số 408/QĐ-SNV, ngày 10/4/2024)	Không	
37	Phạm Thị Loan	Bác sỹ Y khoa (2024)	Số 001043/BN-GPHN, Ngày cấp 30/12/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ y khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc; Khoa khám bệnh	09/10/2024 (theo QĐ số 811/QĐ-TTYT ngày 08/10/2024)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
38	Trịnh Thị Mai	Bác sĩ Y khoa (2024)	Số 001047/BN-GPHN, Ngày cấp 30/12/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ y khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc; Khoa khám bệnh	09/10/2024 (theo QĐ số 801/QĐ-TTYT ngày 08/10/2024)	Không	
39	Hoàng Văn Thảo	-TC điều dưỡng (2007) - Đại học điều dưỡng (2018) - Thận nhân tạo (2023) - Xử lý nước trong thận nhân tạo (2023); - Hồi sức cấp cứu cơ bản (2016); - Thực hành đo chức năng hô hấp (2020)	Số 000698/BG-GPHN ngày cấp 26/02/2025	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Ngày 01/04/2008 (theo QĐ số 52/QĐ-SNV ngày 31/03/2008)	không	
40	Trần Đức Minh	- Đại học điều dưỡng (2008) - Thận nhân tạo cơ bản (2023) - Hồi sức cấp cứu cơ bản (2024)	Số 001799/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Ngày 01/01/2009 (Theo QĐ số 1536/QĐ-SNV ngày 23/12/2008)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
41	Tạ Thị Hiền	- CD điều dưỡng (2013) - Thận nhân tạo cơ bản (2023)	Số 006370/BG-CCHN; ngày cấp 31/07/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Ngày 03/05/2024 (theo QĐ số 540/QĐ-SNV ngày 02/05/2024)	không	
42	Đỗ Thị Hà	- Điều dưỡng trung cấp (2007) - Đại học điều dưỡng (2018)	Số 0001528/BP-CCHN; ngày cấp 12/05/2014	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Ngày 01/10/2024 (theo QĐ số 1544/QĐ-SNV)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
43	Phạm Thị Huyền Trang	- Cao đẳng điều dưỡng (2011) - Hồi sức cấp cứu cơ bản (2024)	Số 000622/QNI-CCHN; ngày cấp 13/05/2014	Quy định tại thông tư liên tịch số 41/2011/TT-BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Ngày 02/05/2024 (theo QĐ số 422/QĐ-SNV)	Không	
44	Nguyễn Hoàng Anh	- Đại học điều dưỡng (2014)	Số 006381/BG-CCHN; ngày cấp 21/08/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Ngày 22/01/2016 (theo HDLĐ số 16/HDLĐ-BV)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
45	Giáp Thị Lụa	- Cao đẳng điều dưỡng (2013) - Hồi sức cấp cứu cơ bản (2016) - Kỹ thuật viên dụng cụ trong phẫu thuật nội soi phụ khoa (2019)	Số 006009/BG-CCHN; ngày cấp 25/01/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Ngày 22/01/2016 (theo HDLĐ số 13/HĐLĐ-BV)	Không	
46	Nông Thị Hoạt	- Điều dưỡng TC (2010) - Điều dưỡng Đại học (2021) - Cấp cứu nhi nâng cao (2017)	Số 005483/BG-CCHN; ngày cấp 11/05/2016	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Ngày 01/08/2011 (theo QĐ số 887/QĐ-SNV)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
47	Nguyễn Thị Thắm	- Điều dưỡng TC (2009) - Cao đẳng điều dưỡng (2019) - Điều dưỡng đại học (2024) - Kỹ thuật ghi điện tim (2016) - Hồi sức cấp cứu cơ bản (2024)	Số 5296/TNG-CCHN; ngày cấp 27/07/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; hực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Ngày 02/01/2020 (theo HĐLĐ số 01/HĐLĐ-TTYT)	Không	
48	Nguyễn Thị Lanh	- Điều dưỡng đại học (2017)	Số 007032/BG-CCHN; ngày cấp 22/10/2018	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Ngày 01/12/2024 (theo QĐ số 2065/QĐ-SNV)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
49	Nguyễn Thị Mai Phương	- Cao đẳng điều dưỡng (2013) - Thận nhân tạo (2023) - Kỹ thuật HDF Online dành cho điều dưỡng (2023)	Số 0004876/BG-CCHN; ngày cấp 31/08/2015.	Quy định tại thông tư liên tịch số 41/2011/TT-BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Ngày 25/05/2021 (theo QĐ 260/ QĐ - TTYT)	Không	
50	Nguyễn Trọng Huân	- Bác sĩ đa khoa (2010) - Bác sĩ CKI Ngoại (2016) - Tán sỏi thận qua da (2024) - Tán sỏi ngoài cơ thể (2024) - Phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản (2018) - Phẫu thuật chấn thương - kết hợp xương (2016), - Phẫu thuật sản khoa (2016), - Phẫu thuật nội soi qua đường niệu đạo (2023). - Điện tâm đồ (2023) - Ngoại chấn thương, kết hợp xương (2017).	Số 005559 /BG-CCHN; ngày cấp 08/7/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-sản	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - sản; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Trưởng khoa	Khoa Ngoại	Ngày 01/10/2010 theo QĐ số: 1737/QĐ-SNV ký ngày 28/09/2010	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
51	Nguyễn Thị Hưng	- Đại học điều dưỡng (2018)	Số 001842/BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ và các ngạch viên chức Y tế, điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Điều dưỡng trưởng khoa	Khoa Ngoại	Ngày 15/09/1999 (theo QĐ số 286/QĐ-TCCB ngày 03/09/1999)	không	
52	Giáp Văn Thịnh	- Bác sĩ đa khoa (2006) - Bác sĩ CKI GMHS (2013); - Điện tâm đồ (2023); - Kỹ thuật giam đầu trong chuyên dạ đề (2015)	Số 001856/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại sản; 'Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa GMHS (bổ sung theo QĐ 210/QĐ-SYT, ngày 11/02/2015)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại sản, GMHS; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Phó trưởng khoa	Khoa Ngoại; Khoa Khám bệnh	Ngày 01/03/2007 (theo QĐ số 35/QĐ-SNV ngày 26/02/2007)	Từ 17h30 đến 20h00 thứ 2 đến thứ 6; Từ 7h00 đến 20h00 thứ 7, chủ nhật tại phòng khám Chuyên khoa phụ Bác sĩ Thuý	
53	Trần Văn Thuận	- Y sĩ (2012) - Bác sĩ (2019) - Gây mê hồi sức cơ bản (2020); - Điện tâm đồ (2023);	Số 008484/BG-CCHN; ngày cấp 16/06/2022	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại - Sản	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại sản; GMHS; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Ngoại; Khoa Khám bệnh	Ngày 01/08/2012 (theo QĐ số 644/QĐ-SNV ngày 24/07/2012)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
54	Nguyễn Văn Cường	- Bác sĩ đa khoa (2015) - Bác sĩ CKI Ngoại (2021) - Phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản (2018) - Nam khoa cơ bản (2021) - Kỹ thuật viên xương bột (2017) - Điện tâm đồ (2023)	Số 006380/BG-CCHN; ngày cấp 21/8/2017	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại-sản	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại-sản; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Phó trưởng khoa	Khoa Ngoại; Khoa Khám bệnh	Ngày 31/12/2015 theo QĐ 2998/QĐ-SNV ngày 31/12/2015	không	
55	Nguyễn Văn Huy	- Bác sĩ Y khoa (2022)	Số 00319/BG-GPHN; ngày cấp 22/07/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Ngoại; Khoa Khám bệnh	Ngày 01/7/2024 (Theo Quyết định số 772/QĐ - SNV ngày 20/06/2024).	không	
56	Nguyễn Tiến Phong	Bác sĩ y khoa (2020)	Số 009265/BG-CCHN; cấp ngày 17/11/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Ngoại; Khoa Khám bệnh	Ngày 21/05/2021 (theo QĐ số 131/QĐ-TTYT ngày 21/05/2021)	Không	
57	Phạm Thị Phương	- Cao đẳng điều dưỡng (2019); - Phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản (2018)	Số 001852/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ và các ngạch viên chức Y tế, điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Ngoại	- Ngày 01/12/1995 (Theo QĐ số 116/TCCB ngày 18/11/1995)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
58	Hoàng Thị Anh	- Cao đẳng điều dưỡng (2013) - Đại học điều dưỡng (2020); - Kỹ thuật viên dụng cụ trong phẫu thuật nội soi phụ khoa (2019); - Ngoại chấn thương, kết hợp xương (2017); - Phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản (2018)	Số 006006/BG-CCHN; ngày cấp 25/01/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, nữ hộ, kỹ thuật y	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Ngoại	Ngày 01/02/2016 (theo QĐ số 2894/QĐ-SNV ngày 31/12/2015)	không	
59	Nguyễn Thị Hiệp	-TC điều dưỡng 2008) - Đại học điều dưỡng (2017)	Số 001832./BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013.	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Ngoại	Ngày 01/01/2009 (Theo Quyết định số 1559/QĐ-SNV ngày 23/12/2008(g	không	
60	Luu Thị Liên	- Đại học điều dưỡng (2015)	Số 006080./BG-CCHN; ngày cấp 28/03/2017.	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp 'Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Ngoại	Ngày 01/01/2016 (Theo Quyết định số 2842/QĐ-SNV ngày 31/12/2015)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
61	Lê Thị Thao	-TC điều dưỡng 2009) - Đại học điều dưỡng (2017) - Đào tạo điều dưỡng dụng cụ phẫu thuật mở (2024)	Số 001800/BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013.	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Ngoại	Ngày 01/08/2009 (Theo Quyết định số 1141-QĐ SNV ngày 20/07/2009)	không	
62	Đào Thị Hà	-TC điều dưỡng 2011) - Đại học điều dưỡng (2020)	Số 0002898./BG-CCHN; ngày cấp 05/09/2014.	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Ngoại	Ngày 20/12/2012 (Theo Quyết định số 2805/QĐ-SNV ngày 20/12/2012)	không	
63	Nguyễn Thục Anh	- Đại học điều dưỡng (2022); - Chăm sóc người bệnh hồi sức cấp cứu (2024)	Số 009193/BG-CCHN; ngày cấp 04/10/2023	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp 'Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Ngoại	Ngày 01/12/2022 (Theo quyết định số 2580-QĐ SNV ngày 20/11/2022)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
64	Đông Thị Thu	Đại học điều dưỡng (2022)	Số 000055/BG-GPHN ngày cấp 26/02/2024	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Ngoại	Ngày 15/04/2024 (theo QĐ số 411/QĐ-SNV ngày 10/04/2024)	không	
65	Nguy Thị Trang	- Đại học điều dưỡng (2013)	001071/BN-GPHN; ngày cấp 12/01/2026	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Ngoại	02/5/2024 (theo QĐ số 288/QĐ-TTYT ngày 25/4/2024)	không	Bổ sung người hành nghề
66	Nguyễn Thị Bích Hồng	- Bác sĩ đa khoa (2017) - Ths Nhi khoa (2022); Bác sĩ NT (2022); Bác sĩ CKI Nhi khoa (2022);	Số 008595/BG-CCHN; ngày cấp 29/08/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Phó trưởng khoa phụ trách	Khoa Nhi	Ngày 19/11/2019 (theo QĐ số 16 QĐ/TTYT ngày 19/11/2019)	Không	
67	Đào Thị Chuyên	-TC điều dưỡng (2005) - Đại học điều dưỡng (2017)	Số 001801/BG-CCHN; ngày cấp 18/12/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Điều dưỡng trưởng	Khoa Nhi	Ngày 10/05/2006 (theo QĐ số 09/TCCB ngày 09/05/2006)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
68	Giáp Thị Thảo Linh	- Bác sĩ Y khoa (2018); - Bệnh lý sơ sinh cơ bản (2024)	Số 008018/BG-CCHN; ngày cấp 16/4/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi; khoa Khám bệnh	Ngày 23/06/2020 (theo QĐ số 440/QĐ-TTYYT 23/06/2020)	Không	
69	Nguyễn Thị Huệ	- Bác sĩ Y khoa (2021)	Số 008910/BG-CCHN; ngày cấp 24/04/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi; khoa Khám bệnh	Ngày 09/10/2024 (theo QĐ số 810/QĐ-TTYYT ngày 08/10/2024)	Không	
70	Thân Thanh Tùng	- Bác sĩ đa khoa (2022) - Điện tâm đồ cơ bản (2024)	Số 000183/BG-GPHN; ngày cấp 24/05/2024	Đa khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi; khoa Khám bệnh	Ngày 01/11/2022 (theo QĐ số 573/QĐ-TTYYT ngày 31/10/2022)	Không	
71	Thân Thị Hà	Bác sĩ Y khoa (2024)	Số 000810/BN-GPHN; Ngày 30/10/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Y khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi; khoa Khám bệnh	Ngày 03/11/2025 (theo Quyết định số 471/QĐ-TTYYT ngày 31/10/2025)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
72	Nguyễn Thị Liên	-TC điều dưỡng (2005) -Đại học điều dưỡng (2021)	Số 001813/BG-CCHN; ngày cấp 22/9/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi	Ngày 02/01/2009(th eo số 78/QĐ-BV ngày 02/01/2008)	Không	
73	Chu Thị Huệ	Đại học Điều dưỡng (2013)	Số 005699/BG-CCHN; ngày cấp 08/9/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi	Ngày 01/12/2022 (theo QĐ số 654/QĐ-TTYT ngày 30/11/2022)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
74	Kiều Thị Huyền	- Đại học Điều dưỡng (2015) - Cấp cứu nhi khoa cơ bản (2024)	Số 005896/BG-CCHN; ngày cấp 06/12/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi; Phòng Kế hoạch nghiệp vụ- Điều dưỡng	Ngày 26/05/2021 (theo QĐ số 263 / QĐ-TTYYT ngày 25/05/2021)	Không	
75	Đinh Thị Thu Trang	- CD điều dưỡng (2011); - Hồi sức cấp cứu cơ bản (2024)	Số 006142/BG-CCHN; cấp ngày 28/4/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi	Ngày 02/05/2024 (theo QĐ số 297/ QĐ-TTYYT ngày 25/04/2024)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
76	Trần Huyền Nhung	- Đại học điều dưỡng (2021) - Cấp cứu nhi khoa cơ bản (2024)	Số 000871/BG-CCHN; ngày cấp 18/12/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi	Ngày 01/12/2022 (theo QĐ số 652/ QĐ-TTYT ngày 30/11/2022)	Không	
77	Đặng Thị Thảo	- CD điều dưỡng (2020); - Hồi sức sơ sinh cơ bản và chăm sóc thiết yếu (2024)	Số 0006110/BG-CCHN; ngày cấp 17/04/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi	Ngày 02/05/2024 (theo QĐ số 296/ QĐ-TTYT ngày 25/04/2024)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
78	Lê Thị Linh Chi	Đại học Điều dưỡng (2022)	Số 009304/BG-CCHN; ngày cấp 18/12/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi	Ngày 02/05/2024 (theo QĐ số 273/ QĐ-TTYT ngày 19/04/2024)	Không	
79	Trần Thị Quyên	- Đại học Điều dưỡng (2015); - Cấp cứu nhi nâng cao (2018)	Số 006007/BG-CCHN; ngày cấp 25/01/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi	Ngày 01/02/2016 (theo QĐ số 34/ QĐ-BV ngày 25/01/2016)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
80	Thân Thị Tâm	CD điều dưỡng (2019)	Số 008035/BG-CCHN; ngày cấp 27/4/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi	Ngày 15/01/2024 (theo QĐ số 34/QĐ-TTYT, ngày 11/01/2024)	Không	
81	Phạm Thị Lâm	Đại học Điều dưỡng (2020)	Số 000548/BN-GPHN; Cấp ngày 16/7/2025	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nhi	Ngày 15/10/2024 (theo QĐ số 54/2024/HĐL V-TTYT ngày 15/10/2024)	Không	
82	Hà Văn Bảo	- Bác sĩ YHCT (2011) - Bác sĩ CKI YHCT(2019) - Điện tâm đồ (2023) - Định hướng chuyên khoa Phục hồi chức năng (2019)	Số 001793/BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng - vật lý trị liệu	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng - vật lý trị liệu; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Trưởng khoa	Khoa YHCT và PHCN	Ngày 29/05/2004 (theo QĐ 266/QĐ-SNV)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
83	Đào Văn Khương	- Bác sĩ đa khoa (2008) - Bác sĩ định hướng Y học cổ truyền (2010) - Phục hồi chức năng (2022) - Cập nhật chẩn đoán một số bệnh cơ xương khớp thường gặp và tiêm khớp ngoại vi. (2019)	Số 001749/BG-CCHN; ngày cấp 25/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN (bổ sung theo QĐ 2205/QĐ-SYT, ngày 24/10/2022)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Phó trưởng khoa	Khoa YHCT và PHCN; khoa Khám bệnh	Ngày 19/12/1996(t heo HDLĐ số 821/TCCB ngày 19/12/1996)	không	
84	Lương Thị Lệ	- Y sĩ YHCT (2005) - Bác sĩ YHCT (2015) - Bác sĩ CKI YHCT (2022) - Phục hồi chức năng thần kinh sau đột quỵ (2022); - Phục hồi chức năng (2022); - Điện tâm đồ (2023).	Số 006067/BG-CCHN; ngày cấp 24/3/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN (bổ sung theo QĐ số 2129/QĐ-SYT ngày 13/10/2022)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và phục hồi chức năng; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Phó trưởng khoa	Khoa YHCT và PHCN; khoa Khám bệnh	Ngày 24/12/2007(t heo QĐ 1508/QĐ-SNV ngày 24/12/2007)	không	
85	Nguyễn Thị Huệ	- Bác sĩ YHCT (2013) - Bác sĩ CKI YHCT (2022) - Chẩn đoán, điều trị một số bệnh cơ xương khớp cơ bản và kỹ thuật tiêm khớp ngoại vi (2024); - Điện tâm đồ (2023); - Phục hồi chức năng thần kinh sau đột quỵ (2022); - Định hướng chuyên khoa PHCN (2016)	Số 0005163/BG-CCHN; ngày cấp 30/03/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Phó trưởng khoa	Khoa YHCT và PHCN; khoa Khám bệnh	Ngày 04/03/2014 (theo HDLĐ số 21/HDLĐ -BV ngày 04/03/2014)	Từ 17h30-20h 00 từ thứ 2 đến thứ 6. Từ 8h -17h thứ 7, chủ nhật tại Phòng khám chuyên khoa YHCT Hồng Ngọc.	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
86	Trần Văn Huân	- Bác sĩ YHCT (2019); - Điện tâm đồ (2023)	Số 008486 /BG-CCHN; ngày cấp 16/06/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa YHCT và PHCN; khoa Khám bệnh	Ngày 23/06/2020 (theo HDLV số 20/HDLV - TTYT ngày 23/06/2020)	không	
87	Trần Thị Thu	Bác sĩ YHCT (2022)	Số 000136 /BG-GPHN; ngày cấp 22/4/2024	Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa YHCT và PHCN; khoa Khám bệnh; Phòng Kế hoạch nghiệp vụ- Điều dưỡng	Ngày 13/05/2024 (theo HDLV số 20/HDLV - TTYT ngày 13/05/2024)	không	
88	Nguyễn Thị Hằng	- Bác sĩ YHCT (2016) - Thạc sỹ YHCT (2022)	Số 006724/BG-CCHN; ngày cấp 28/02/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa YHCT và PHCN; khoa Khám bệnh	Ngày 13/05/2024 (theo HDLV số 25/HDLV - TTYT ngày 13/05/2024)	không	
89	Hoàng Thị Thanh Huyền	- Bác sĩ YHCT (2020); - Chuyên khoa cơ bản PHCN (2024); - Điện tâm đồ (2023).	Số 008803/BG-CCHN ngày cấp 14/02/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa YHCT và PHCN; khoa Khám bệnh	Ngày 21/05/2021(theo QĐ 2963/QĐ-SNV ngày 21/05/2021)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
90	Cao Thuý Ngân	Bác sĩ YHCT (2022)	Số 000647/BG-GPHN ngày cấp 23/01/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa YHCT và PHCN; khoa Khám bệnh	Ngày 03/12/2025 (theo Quyết định số 527/QĐ-TTYT ngày 02/12/2025)	không	
91	Trần Thị Thanh Huyền	- TC điều dưỡng (2006) - Đại học điều dưỡng (2014) - Định hướng Y học cổ truyền (2016)	Số 0005059/BG-CCHN; ngày cấp 09/12/2015	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức Y tế điều dưỡng Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Điều dưỡng trưởng	Khoa YHCT và PHCN	Ngày 31/12/2007 (theo QĐ số 3582/QĐ-UBND ngày 31/12/2007)	không	
92	Trương Thị Hường	-TC điều dưỡng (2011) - Đại học điều dưỡng (2021) - Định hướng Y học cổ truyền (2016)	Số 001789/BG-CCHN; ngày cấp 22/9/2023	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, nữ hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa YHCT và PHCN	Ngày 06/12/2011 (theo HDLĐ số 08/HDLĐ-BV ngày 06/12/2011)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
93	Nguyễn Thị Hạnh	- CD kỹ thuật viên phục hồi chức năng (2013) - Đại học kỹ thuật phục hồi chức năng (2025)	Số 0003325/BG-CCHN; ngày cấp 11/02/2015	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa YHCT và PHCN	Ngày 21/08/2020 (theo HDLĐ số 29/HĐLĐ -TTYT ngày 21/08/2020)	không	
94	Nguyễn Ngọc Quỳnh	- Đại học CD Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng (2008) - Đại học kỹ thuật phục hồi chức năng (2019)	Số 001787/BG-CCHN; ngày cấp 22/09/2023.	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa YHCT và PHCN	Ngày 06/01/2009 (theo HDLĐ số 04/HĐLĐ -BV ngày 06/01/2009)	không	
95	Nguyễn Thị Thu Hường	- Đại học kỹ thuật phục hồi chức năng (2018); - Phục hồi chức năng thần kinh sau đột quy (2022)	Số 007503/BG-CCHN; ngày cấp 20/01/2020	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa YHCT và PHCN	Ngày 23/06/2020 (theo HDLV số 21/HĐLV -TTYT ngày 23/06/2020)	không	
96	Trần Thị Tơ	- Y sĩ Y học cổ truyền (2009)	Số 3306/BG-CCHN; ngày cấp 05/02/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sĩ YHCT	không	Khoa YHCT và PHCN	Ngày 22/12/2010 (theo QĐ số 1242/QĐ/SN V -XDCQ ngày 22/12/2010)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
97	Dương Thị Hòa	- CD Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng (2007) - Đại học kỹ thuật phục hồi chức năng (2019); - Phục hồi chức năng thần kinh sau đột quỵ (2018)	Số 001790/BG-CCHN; ngày cấp 01/11/2023.	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa YHCT và PHCN	Ngày 02/01/2009 (theo HDLĐ số 02/HĐLĐ-BV ngày 02/01/2009)	không	
98	Nguyễn Thị Ngà	- Đại học phục hồi chức năng (2014); - Phục hồi chức năng thần kinh sau đột quỵ (2022)	Số 0004852/BG-CCHN; ngày cấp 31/08/2015	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng- vật lý trị liệu	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng- vật lý trị liệu; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa YHCT và PHCN	Ngày 22/01/2016 (theo HDLĐ số 20/HĐLĐ-BV ngày 22/01/2016)	không	
99	Phạm Thị Khanh	-TC điều dưỡng (2007) - Đại học điều dưỡng (2021) - Y sĩ Y học cổ truyền (2024) - Xoa bóp bấm huyệt - Vật lý trị liệu (2021).	Số 0003797/BG-CCHN; ngày cấp 16/04/2015	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa YHCT và PHCN	Ngày 30/07/2007 (theo QĐ số 571/SNV - XDCQ ngày 30/07/2007)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
100	Nguyễn Văn Biên	- Y sĩ Y học cổ truyền (2001) - Đại học điều dưỡng (2022);	Số 001788/BG-CCHN; ngày cấp 22/9/2023	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, nữ hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa YHCT và PHCN	Ngày 21/04/2006 (theo QĐ số 358/QĐ - SNV ngày 21/04/2006)	không	
101	Ngụy Thị Thương	- Bác sĩ đa khoa (2015) - Bác sĩ CKI Nội (2024) - Điện tâm đồ cơ bản (2023) - Bệnh lý tuyến giáp (2022) - Cập nhật hướng dẫn chẩn đoán và điều trị tăng huyết áp. - Chẩn đoán, điều trị bệnh đái tháo đường (2022) - Chẩn đoán và điều trị loãng xương, kỹ thuật đo và đọc mật độ xương (2016)	Số 006066/BG-CCHN; ngày cấp 08/7/2020	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội-Nhi	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Phó Trưởng khoa; Phụ trách khoa	Khoa Nội; khoa Khám bệnh	Ngày 01/5/1997 (theo QĐ 37/TCCB ngày 19/4/1997)	Không	
102	Phạm Thị Hợp	- Bác sĩ đa khoa (2020) - Quản lý và điều trị đái tháo đường (2022) - Chẩn đoán, điều trị viêm gan B, C mạn tính (2023);	Số 008968/BG-CCHN; ngày cấp 29/5/2023	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nội; khoa Khám bệnh	Ngày 21/5/2021 (theo QĐ 2961/QĐ-SNV ngày 19/5/2021)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
103	Đỗ Anh Quang	Bác sĩ y khoa (2022)	Số 000571/BN-GPHN; Ngày cấp 23/7/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ y khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nội; khoa Khám bệnh	Ngày 02/5/2024 (Theo Quyết định số 407/QĐ-SNV, ngày 10/4/2024)	Không	
104	Đình Huy Hoàn	Bác sĩ Y khoa (2019)	Số 000758/BN-GPHN; Ngày 13/10/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ y khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nội; khoa Khám bệnh	Ngày 03/11/2025 (Theo Quyết định số 472/QĐ-TTYT ngày 31/10/2025)	Không	
105	Nguyễn Yên Hoa	Bác sĩ Y khoa (2024)	Số 001044/BN-GPHN; Ngày 30/12/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ y khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nội; khoa Khám bệnh	09/10/2024 (theo QĐ số 809/QĐ-TTYT ngày 08/10/2024)	không	
106	Nguyễn Thu Huyền	- Cao đẳng điều dưỡng (2010) - Đại học điều dưỡng (2017); - Chẩn đoán và điều trị bệnh lý tuyến giáp (2022),	Số 001850/BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nội	Ngày 01/7/2011 (theo QĐ 697/QĐ-SNV ngày 24/6/2011)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
107	Lăng Thị Hà	-TC điều dưỡng (2011) - Đại học điều dưỡng (2021)	Số 007467/BG-CCHN; ngày cấp 20/12/2019	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nội	Ngày 01/12/2018 (theo QĐ 2536/QĐ-SNV ngày 30/11/2018)	Không	
108	Nguyễn Thị Hồng Lan	-TC điều dưỡng (2014) - Đại học điều dưỡng (2021)	Số 006504/BG-CCHN; ngày cấp 24/4/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nội	Ngày 15/4/2024 (theo QĐ 415/QĐ-SNV ngày 10/4/2024)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
109	Dương Thị Hân	- TC điều dưỡng (2010) - Cao đẳng điều dưỡng (2020) - Đại học điều dưỡng (2024)	Số 0005166/BG-CCHN; ngày cấp 30/3/2016	Quy định tại Quyết định số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nội	Ngày 01/11/2022 (theo QĐ 582/QĐ-TTYYT)	Không	
110	Nguyễn Thị Trang	- TC điều dưỡng (2015) - Cao đẳng điều dưỡng (2018); - Hồi sức cấp cứu cơ bản (2024).	Số 006089/BN-CCHN; ngày cấp 21/09/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nội	Ngày 12/8/2020 (theo QĐ 293/QĐ-SYT ngày 12/8/2020)	Không	
111	Phạm Thị Ngọc Bích	Cao đẳng điều dưỡng (2024)	Số 000547/BN-GPHN; Cấp ngày 16/7/2025	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nội	Ngày 09/10/2024 (theo QĐ số 815/QĐ-TTYYT ngày 08/10/2024)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
112	Nguyễn Thị Nhung	Đại học Điều dưỡng (2020)	Số 000674/BN-GPHN; Cấp ngày 05/9/2025	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Nội	Ngày 02/5/2024 (Theo QĐ số 304/QĐ-TTYT ngày 25/4/2024)	Không	
113	Phan Thị Nhân	- Bác sĩ đa khoa (2007) - Bác sĩ CKI Sản phụ khoa (2014) - Siêu âm cơ bản trong sản phụ khoa - Trình độ cơ bản (2012) - Điện tâm đồ (2023)	Số 000756/BG-CCHN; ngày cấp 22/05/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại (bổ sung QĐ. Số 999/QĐ-SYT cấp ngày 05/09/2014)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản; chuyên khoa ngoại; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Trưởng khoa	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Ngày 01/01/1999 (Theo quyết định số 108 QĐ-TCCQ ngày 28/06/1999)	Không	
114	Hoàng Hữu Hùng	- Bác sĩ đa khoa (2016) - Bác sĩ CKI chuyên ngành Sản phụ khoa (2020) - Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa - Trình độ cơ bản (2019) - Siêu âm chẩn đoán sàng lọc trước sinh - Trình độ nâng cao (2020) - Phẫu thuật nội soi Phụ khoa cơ bản (2022) - Phẫu thuật nội soi cắt tử cung (2023)	Số 006898/BG-CCHN; cấp ngày 04/07/2018	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại Sản.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại Sản; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Phó trưởng khoa	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; khoa Khám bệnh	Ngày 01/12/2016 (theo quyết định số 1471/QĐ-SNV)	Từ 17h30 đến 21h00 thứ 2 đến thứ 6; Từ 7h00 đến 21h00 thứ 7, chủ nhật tại Phòng khám sản phụ khoa bác sĩ Hoàng Hùng	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
115	Thào Tờ Mai	- Bác sĩ đa khoa (2017) - Bác sĩ CKI Sản phụ khoa (2023) - Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa - Trình độ cơ bản (2023) - Kỹ thuật soi - đốt cổ tử cung (2022)	Số 007309/BG-CCHN ngày cấp 31/7/2019	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại - Sản	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại - Sản; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; khoa Khám bệnh	Ngày 06/02/2018 (theo QĐ số 78/QĐ-BV Bệnh viện đa khoa huyện Yên Dũng ngày 06/02/2018)	Không	
116	Đặng Thị Thảo	- Bác sĩ đa khoa (2022) - Chứng chỉ siêu âm trong sản phụ khoa (2024)	Số 002804/HNO - GPHN; cấp ngày 06/11/2024	Chuyên khoa Phụ Sản	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Phụ Sản; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; khoa Khám bệnh	Ngày 25/06/2025 (theo QĐ02/2025/HĐLĐ-TTYT ngày 26/05/2025)	không	
117	Hoàng Thị Châm	- Cao đẳng hộ sinh (2007) - Đại học điều dưỡng(2020) - Phẫu thuật nội soi sản phụ khoa cơ bản (2018)	Số 001831//BG-CCHN,cấp ngày 31/10/2013	Qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của bộ y tế. Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Ngày 01/12/2011 (theo QĐ số: 1930/QĐ-SNV ngày 24/11/2011)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
118	Tạ Thị Ngoan	- Cao đẳng hộ sinh (2010); - Cử nhân sản khoa (2016)	Số 001835/BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ y tế. Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Ngày 01/02/2012 (theo QĐ số: 23/QĐ-SNV ngày 16/01/2012)	Không	
119	Nguy Thị Lương	- Trung học Hộ sinh (2004) - Cao đẳng hộ sinh (2019) - Đại học điều dưỡng chuyên ngành Sản phụ khoa (2024)	Số 001838/BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013.	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Ngày 10/05/2006 (theo QĐ số 359/SNV ngày 21/04/2006)	không	
120	Trần Thị Thinh	- Cao đẳng hộ sinh (2020) - Đại học điều dưỡng (2024) - Hộ sinh trung học (2002)	Số 0003859/BG-CCHN, cấp ngày: 16/04/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Ngày 01/06/2004 (theo QĐ số: 283/QĐ-SNV ngày 24/05/2004)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
121	Phạm Thị Thu Hằng	- Nữ hộ sinh Trung học (2004) - Cao Đẳng Hộ sinh (2019) - Kỹ thuật hồi sức ngay sơ sinh (2015)	Số 001841/BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Ngày 01/01/2008 theo QĐ 1528/QĐ-SNV ngày 24/12/2007	Không	
122	Phan Thị Huyền	- Cao đẳng Hộ sinh (2008), - Đại học điều dưỡng sản phụ khoa (2020)	Số: 001836/BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Hộ sinh trưởng khoa	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	QĐ số: 1636/QĐ-SNV ngày 23/12/2008	Không	
123	Lê Đình Trường	- Bác sĩ đa khoa (2012) - Bác sĩ CKI Nhi (2017) - Điện tâm đồ (2023) - Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân viêm gan B,C mạn tính (2023) - Nâng cao năng lực chuyên ngành truyền nhiễm cho bác sỹ tuyến cơ sở (2014) - Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao (2021)	Số 0003201/BG-CCHN; ngày cấp 31/12/2014	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội-Nhi	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội-Nhi; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Trưởng khoa	Khoa Truyền nhiễm; Khoa Nhi	Ngày 01/04/2013 (theo QĐ số 43/QĐ-SNV ngày: 19/03/2013)	Từ 17h30-20h thứ hai đến thứ 6 và từ 8h-20h thứ bảy và CN tại phòng khám chuyên khoa Nhi bác sỹ CKI Lê Đình Trường	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
124	Trần Thị Phương	-TC điều dưỡng (2002) -Đại học điều dưỡng (2014)	001804/BG-CCHN; ngày: cấp 31/10/2013.	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Điều dưỡng trưởng khoa	Khoa Truyền nhiễm	Ngày 21/04/2006 (theo QĐ số 352/QĐ-SNV ngày 21/04/2006	Không	
125	Đỗ Thị Hà Chung	- Y sĩ sản nhi (1998) - Bác sĩ đa khoa (2015) - Bác sĩ chuyên khoa I da liễu (2023) - Điện tâm đồ cơ bản (2024) - Thẩm mỹ và ứng dụng công nghệ laser, điện từ trường, tế bào gốc trong chuyên ngành da liễu (2023)	Số 006357/BG-CCHN Ngày cấp 31/07/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa da liễu (Bổ sung Quyết định Số 719/QĐ-SYT Ngày cấp 08/04/2024)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa da liễu; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo.	Không	Khoa Truyền nhiễm; khoa Khám bệnh.	Ngày 09/05/2006 (theo QĐ số 244/CV-SNV ngày 09/05/2006	Không	
126	Phạm Thị Chuyên	-TC điều dưỡng (2007) -Đại học điều dưỡng (2021)	Số 001847/BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế, điều dưỡng.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Truyền nhiễm	Ngày 01/4/2008 (theo QĐ 45/QĐ-SNV ngày 31/3/2008)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
127	Lê Thị Hồng Phượng	- CD điều dưỡng (2010); - Hồi sức cấp cứu cơ bản (2024)	008012/BG-CCHN; Ngày cấp 31/03/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Truyền nhiễm	Ngày 15/04/2024 (theo QĐ số: 423/QĐ-SNV ngày 10/04/2024)	Không	
128	Nguyễn Thị Trang	- Đại học điều dưỡng (2013)	Số 000693/BG-GPHN; Ngày cấp: 26/02/2025	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	không	Khoa Truyền nhiễm; khoa Nhi	Ngày 15/04/2024 (theo QĐ số: 417/QĐ-SNV ngày 10/04/2024)	không	
129	Hoàng Văn Xuân	- Y sỹ sản nhi (1998) - Bác sĩ đa khoa (2008) - Nội soi điện tim (2008) - Siêu âm DOPPLER cơ bản (2011) - Siêu âm tổng quát (2011) - Kỹ thuật đo và đọc kết quả đo lưu huyết não (2016) - Kỹ thuật chụp và đọc FILM Xquang cơ bản (2016) - Nội soi đại, trực tràng (2017)	số: 001773/BG-CCHN ngày 31/10/2013	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Trưởng khoa	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng; Khoa khám bệnh	Ngày 14/03/2000 (theo QĐ số: 49/QĐ-TCCQ ngày 14/03/2000)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
130	Trần Thị Quyên	- TC điều dưỡng (2005) - Đại học điều dưỡng (2015) - Phụ giúp nội soi đường tiêu hóa (2024)	Số 001778/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Điều dưỡng trưởng	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng	Ngày 02/05/2006 (theo Quyết định số 368/QĐ-SNV ngày 21/04/2006)	không	
131	Trần Mạnh Linh	- TC Kỹ thuật hình ảnh y học (2010) - Y sỹ (2012) - Bác sĩ y khoa (2020) - Siêu âm tổng quát (2021) - Kỹ thuật chụp và đọc phim Xquang cơ bản (2022) - Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa- trình độ cơ bản (2023)	Số 0002896/BG-CCHN ngày 04/4/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; CĐHA-TDCN; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng; Khoa khám bệnh	Ngày 15/01/2011 (theo Quyết định số 30/QĐ-SNV ngày 12/01/2011)	không	
132	Dương Thị Phương Quỳnh	- Bác sĩ đa khoa (2016) - Bác sĩ CKI Nội (2024) - Kỹ thuật ghi và đọc điện tim cơ bản (2016) - Siêu âm tổng quát (2017) - Siêu âm chẩn đoán, sàng lọc trước sinh - trình độ nâng cao (2020) - Siêu âm Doppler tim cơ bản (2022) - Hướng dẫn thực thành chọc hút kim nhỏ và sinh thiết các tạng nông dưới đường dẫn của siêu âm (2023) - Tiêm khớp cơ bản (2023)	số: 006703/BG-CCHN; ngày 27/09/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Nội (bổ sung theo QĐ 1190/QĐ-SYT, ngày 11/04/2025)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Nội; CĐHA-TDCN; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng; Khoa khám bệnh	Ngày 01/12/2016 (theo QĐ 1452/QĐ-SNV ngày 01/12/2016)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
133	Nguyễn Thuý Chinh	Bác sĩ Y khoa (2023)	Số: 000603/BN-GPHN; ngày 13/8/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ y khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng; Khoa khám bệnh	Ngày 02/5/2024 theo Quyết định số 405/QĐ-SNV ngày 10/4/2024	không	
134	Phạm Duy Cường	- Trung cấp y sỹ (1997) - Bác sĩ đa khoa (2007) - Siêu âm tổng quát (2010) - Kỹ thuật chụp và đọc phim X-quang cơ bản (2017) - Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa trình độ cơ bản (2019) - Đọc phim cắt lớp vi tính cơ bản (2020).	số: 0003787/BG-CCHN ngày 16/4/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; CĐHA-TDCN; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo.	Không	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng; Khoa khám bệnh	Ngày 22/12/1998 theo Quyết định số 772/TCCQ ngày 22/12/1998	không	
135	Thân Thuý Linh	Bác sĩ Y khoa (2024)	số: 001042/BN-GPHN ngày 30/12/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ y khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng; Khoa khám bệnh	09/10/2024 (theo QĐ số 821/QĐ-TTYT ngày 08/10/2024)	không	
136	Thân Văn Quý	- Bác sĩ đa khoa (2022) - Cấp cứu nhi khoa cơ bản (2024) - Chứng chỉ Nội soi dạ dày-đại tràng (2026)	Số 000182/BG-GPHN; ngày cấp 24/5/2024	Đa khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Chẩn đoán hình ảnh- Thăm dò chức năng; khoa Khám bệnh	Ngày 20/01/2009 (theo QĐ số: 12/QĐ-BV ngày 19/01/2010)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
137	Trần Hiếu Ngân	Bác sĩ Y khoa (2024)	số: 001046/BN-GPHN ngày 30/12/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ y khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng; Khoa khám bệnh	09/10/2024 (theo QĐ số 800/QĐ-TTYT ngày 08/10/2024)	không	
138	Ong Khắc Đại	- Đại học kỹ thuật hình ảnh y học (2013) - Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính cơ bản (2018)	số 005458 BG-CCHN; ngày 10/06/2016	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh (X.quang)	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên CĐHA; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng	Ngày 03/03/2014 (theo Quyết định số 306 ngày 03/03/2014)	không	
139	Ngụy Văn Hùng	- TC Kỹ thuật hình ảnh Y học (2009) - Đại học kỹ thuật hình ảnh y học (2017) - Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính (2020) - Kỹ thuật tán sỏi ngoài cơ thể (2024) - Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ cơ bản (2025)	số 001771/BG-CCHN; ngày 08/11/2021	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên CĐHA; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng	Ngày 01/01/2010 (theo Quyết định số 2259/QĐ-SNV ngày 22/12/2009)	không	
140	Phạm Quý Tùng	- Đại học kỹ thuật hình ảnh y học (2020) - Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính cơ bản (2023)	Số 008471/BG-CCHN; ngày cấp 07/06/2022	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên CĐHA; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng	Ngày 01/10/2024 (theo Quyết định số 1688/QĐ-SNV ngày 24/09/2024)	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
141	Lưu Thị Hà	-TC điều dưỡng (2009) - Cao đẳng điều dưỡng (2020) - Đại học điều dưỡng (2024) - Kỹ thuật nội soi dạ dày-tá tràng (phụ giúp bác sỹ (2018));	Số 001772/BG/CCHN ngày cấp 31/10/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng	Ngày 15/7/2010 theo Quyết định số 610/QĐ-SNV	không	
142	Lê Thị Oanh	- Trung cấp y sỹ (2011) - Đại học điều dưỡng (2020) - Kỹ thuật chụp X.quang cơ bản (2026)	số 005701 /BG-CCHN; ngày 23/09/2016	Quy định tại quyết định số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng	Ngày 10/04/2024 theo QĐ số: 414/QĐ-SNV ngày 10/04/2024)	không	
143	Nguyệt Thị Hải	Cao đẳng Điều Dưỡng (2012)	số 008061/BG-CCHN; ngày 10/05/2021	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Chẩn đoán hình ảnh-Thăm dò chức năng	15/04/2024, theo Quyết định số 421/QĐ-SNV ngày 10/04/2024	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
144	Phùng Văn Hào	- Đại học xét nghiệm y học (2016) - TC xét nghiệm đa khoa (2004) - Xét nghiệm vi sinh cơ bản (2017) - Kháng định nhiễm HIV bằng kỹ thuật xét nghiệm nhanh (2017); - Xét nghiệm SARS - CoV - 2 bằng kỹ thuật REAL - TIME RT-PCR (2022)	001783 BG-CCHN; cấp ngày 28/04/2017	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV Xét nghiệm	Phó Trưởng khoa , phụ trách khoa	Khoa Xét nghiệm	Ngày 01/01/2009 theo quyết định số 1655/QĐ-SNV với sở nội vụ tỉnh Bắc Giang	không	
145	Phan Thị Hoà	- Đại học xét nghiệm Y học (2012); - Realtime - PCR và ứng dụng trong xét nghiệm y học (2023); - Kháng định nhiễm HIV bằng kỹ thuật xét nghiệm nhanh (2019); - An toàn sinh học tại phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II (2014)	Số 0003200 BG-CCHN; ngày cấp 31/12/2014	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV Xét nghiệm	Phó trưởng khoa	Khoa Xét nghiệm	Ngày 26/12/2012 theo quyết định số 2893/QĐ-SNV với sở nội vụ tỉnh Bắc Giang	không	
146	Phạm Thanh Tùng	- TC KTV xét nghiệm đa khoa (1995) - Bằng Đại học xét nghiệm y học (2017) - Kháng định nhiễm HIV bằng kỹ thuật xét nghiệm nhanh (2017); - An toàn sinh học tại phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II (2014) - Xét nghiệm SARS - CoV - 2 bằng kỹ thuật REAL - TIME RT-PCR (2022)	001775 BG-CCHN; cấp ngày 12/11/2018	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV Xét nghiệm	KTV trưởng khoa	Khoa Xét nghiệm	Ngày 5/8/1995 theo số 318/TCCB của trưởng ban tổ chức quyền tỉnh Hà Bắc.	không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
147	Đinh Thị Hương	- TC xét nghiệm đa khoa (2008) - Bằng Đại học xét nghiệm y học (2021) - An toàn sinh học tại phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II (2019) - Kỹ thuật giải phẫu bệnh cơ bản (2024)	001780 BG-CCHN; cấp ngày 03/06/2022	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV Xét nghiệm	không	Khoa Xét nghiệm	Ngày 01/01/2009 theo quyết định số 1653/QĐ-SNV với sở nội vụ tỉnh Bắc Giang	không	
148	Hoàng Thị Oanh	- Đại học xét nghiệm Y học (2013) - Realtime - PCR và ứng dụng trong xét nghiệm y học (2023);	0005083 BG-CCHN; cấp ngày 31/12/2015	Quy định tại Điều 11, Mục 3, Chương II Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên bộ; Bộ y tế - Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV Xét nghiệm	không	Khoa Xét nghiệm	Ngày 31/12/2015 theo quyết định số 2850/QĐ-SNV với sở nội vụ tỉnh Bắc Giang	không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
149	Nguyễn Thị Hạ	- Đại học xét nghiệm Y học (2015) - An toàn sinh học tại phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II (2019) - Kỹ thuật nuôi cấy, định danh vi khuẩn và phân giải kết quả nuôi cấy, định danh và khám sinh đồ trong lâm sàng (2023)	006623 BG-CCHN; cấp ngày 19/12/2017	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV Xét nghiệm	không	Khoa Xét nghiệm	Ngày 31/12/2015 theo quyết định số 2852/QĐ-SNV với sở nội vụ tỉnh Bắc Giang	không	
150	Nguyễn Thị Trà	- Y sỹ sản nhi (1998), - Đại học điều dưỡng (2016); - Kiểm soát nhiễm khuẩn tại các cơ sở y tế (2023)	001822/BG-CCHN; ngày 31/10/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ 06h30 đến 17h00. Từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	KTV trưởng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Ngày 10/05/2006, theo quyết định số 09/TCCB ngày 09/05/2006	không	
B. SỞ THỜI VIỆC											

Bệnh viện Đa khoa Yên Dũng chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (đăng tải);
- Ban Giám đốc TTYT;
- Lưu: VT, KHN.

Yên Dũng, ngày 13 tháng 02 năm 2026

GIÁM ĐỐC

Đặng Hữu Tuấn